

KHOA HỌC VÀ ĐỜI SỐNG

ẢNH HƯỞNG CỦA KINH THÀNH HUẾ ĐẾN HÌNH THÁI NHÀ VƯỜN TRUYỀN THỐNG TỌA LẠC TRONG KHU VỰC KINH THÀNH

Nguyễn Ngọc Tùng*

1. Khái quát chung

Huế, kinh đô Việt Nam dưới thời Nguyễn (1802-1945), được biết đến như một thành phố vườn bởi một màu xanh bao phủ xung quanh của cảnh quan và nhiều loại vườn như vườn lăng tẩm, vườn phủ đệ, vườn chùa, và đặc biệt là những nhà vườn truyền thống. Trong khi các chúa Nguyễn (1557-1774) sống ở thủ phủ của họ và các vua Nguyễn sống trong Tử Cấm Thành thì các hoàng thân quốc thích và quan lại sống trong các ngôi nhà vườn truyền thống Huế (NVTTH). Những ngôi nhà này được xây dựng tập trung trong khu vực Kinh Thành và các khu vực phụ cận như Kim Long, Vỹ Dạ, Phú Cát và Thủy Biều.

Sự hình thành, hình khối và tổng thể của những NVTTH này chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như lối sống, tôn giáo tín ngưỡng, luật lệ xây dựng dưới thời Nguyễn cũng như ý định của vua Nguyễn trong việc xây dựng Kinh Thành. Những yếu tố đó đã tạo nên những nét đặc trưng của các NVTTH mà các kiểu nhà vườn truyền thống ở các vùng miền khác nhau trên đất Việt Nam không thể có.

Hiện nay, dưới tác động của quá trình đô thị hóa, sự phát triển kinh tế, sự gia tăng dân số, ảnh hưởng của thiên tai, sự lỏng lẻo trong công tác quản lý đất đai, xây dựng và sự thực thi thiếu hiệu quả các chính sách bảo tồn, đã làm cho các NVTTH, đặc biệt là những ngôi nhà tọa lạc trong khu vực Kinh Thành dần bị phá hủy và biến dạng theo những hình thái khác nhau. Ví dụ chủ nhân các NVTTH bán dần đất vì mục đích kinh tế; xây thêm những ngôi nhà phụ mới, cắt đất thành nhiều mảnh nhỏ để chia cho con cái. Đó thật sự là một tổn thất lớn của di sản kiến trúc Huế.

Mặc dù những NVTTH đang chuyển đổi nhanh chóng, nhưng có một giả thiết rằng, vẫn có những yếu tố quan trọng trong ngôi nhà vẫn được gìn giữ và nó thể hiện mối quan hệ giữa NVTTH với Kinh Thành Huế. Vì thế, nội dung bài viết này đề cập sơ qua về sự hình thành Kinh Thành Huế và các NVTTH tọa lạc trong khu vực Kinh Thành. Từ đó, nghiên cứu sự chuyển đổi các yếu tố

* Khoa Kiến trúc, Trường Đại học Khoa học Huế. Bài viết này, bản tiếng Anh được in trong *Journal of Civil Engineering and Architecture*, Vol. 5, No. 10, pp. 918-927, năm 2011. Tải xuống tại link <http://www.davidpublishing.org/show.html?4493>. Tuy nhiên, bản tiếng Anh dựa theo số liệu khảo sát năm 2010 với 91 nhà vườn truyền thống Huế (NVTTH). Bài viết này đã được hiệu chỉnh và bổ sung số liệu năm 2012 với 84 NVTTH (do từ năm 2010-2012 có 7 NVTTH bị phá hủy và rất nhiều nhà bị biến dạng và chuyển đổi). NNT.

ở mặt bằng tổng thể của các NVTTH để tìm ra mối quan hệ của các ngôi nhà này với Kinh Thành.

Để đạt được mục đích trên, 84 NVTTH tọa lạc trong khu vực Kinh Thành được khảo sát nhằm thu thập những thông tin cơ bản về vị trí tọa lạc, hình thái bên ngoài và sự tồn tại của các yếu tố ở mặt bằng tổng thể. Bên cạnh đó, những tài liệu trước đây từ các báo cáo, tranh ảnh, bài viết và sách có liên quan được thu thập và sử dụng thành thông tin cơ bản ban đầu. Từ đó phân tích mối tương quan giữa Kinh Thành và những NVTTH tọa lạc trong khu vực đó để tìm những dẫn chứng cho giả thiết nêu trên.

Trong phạm vi bài viết này, những NVTTH được đưa vào nghiên cứu phải đảm bảo yêu cầu nhà chính phải là nhà *rường* hoặc nhà *rội* và nhà phải có vườn.

2. Những nghiên cứu trước đây

Sau khi quần thể di tích Huế được công nhận là Di sản văn hóa thế giới, rất nhiều tài liệu, bài viết đã đề cập và nghiên cứu theo nhiều hướng khác nhau về Kinh Thành Huế như Phan Thuận An (2004) và Trần Đức Anh Sơn (2004 a&b). Theo Phan Thuận An (2004), Kinh Thành Huế được xây dựng dựa theo thuyết phong thủy và kiểu kiến trúc Vauban. Nghiên cứu của Trần Đức Anh Sơn (2004 a&b) cho rằng, ngoài ảnh hưởng thuyết phong thủy và kiểu kiến trúc Vauban, quá trình xây dựng Kinh Thành Huế còn dựa trên sự tôn trọng truyền thống cha ông khi vị trí Kinh Thành từng được chúa Nguyễn chọn làm thủ phủ với tên gọi Phú Xuân 1 (1687-1712) và Phú Xuân 2 (1738-1775).

Riêng về những nghiên cứu liên quan đến NVTTH thì thực sự vẫn chưa được quan tâm nhiều mặc dù những ngôi nhà này đóng một vai trò quan trọng tạo nên vẻ đẹp tiềm ẩn của thành phố Huế. Một trong những nghiên cứu khá bổ ích là đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ của TS Trần Bá Tịnh năm 2005. Một trong những kết quả của đề tài này là miêu tả khái quát đặc trưng cơ bản nhà rường và nhà rội, là nhà chính của NVTTH. Một nghiên cứu khác của Hoàng Thanh Thủy (1999) đã đưa ra 3 dạng mặt bằng tổng thể của nhà vườn Huế dựa trên phân tích của 4 ngôi nhà.

Cho đến nay vẫn chưa có nghiên cứu nào phân tích đầy đủ về sự chuyển đổi của các NVTTH và mối quan hệ giữa Kinh Thành Huế và các nhà vườn truyền thống tọa lạc trong đó. Vì thế, nghiên cứu này có thể xem là khởi đầu và là nguồn tư liệu cơ sở cho những nghiên cứu và chiến lược bảo tồn bền vững các NVTTH trong cuộc sống đương đại.

3. Sự hình thành của Kinh Thành Huế

Kinh Thành Huế bắt đầu xây dựng vào năm 1805 bởi vua Gia Long. Vị trí Kinh Thành được xem là vị trí tốt nhất để xây dựng kinh đô bởi nó chứa đựng đầy đủ những yếu tố địa lý phong thủy. Theo thuật phong thủy, Sông Hương (tượng trưng cho yếu tố minh đường) chảy ngang phía trước Kinh Thành sẽ mang may mắn cho nhà vua khi yếu tố nước có ý nghĩa về sức khỏe, thịnh vượng và quyền lực. Núi Ngự Bình (tượng trưng yếu tố tiền Chu Tước) đóng vai trò như là *bình phong* ngăn chặn các luồng khí ma quỷ. Còn Cồn Hến và cồn Dã Viên



Hình 1. Ảnh hưởng của phong thủy đến Kinh Thành Huế.

đình, đơn vị đồn trú quân đội, hoặc đền chùa. Những phường khác, nếu không có công trình kiến trúc nào xây dựng thì được ban cấp cho các quan lại và thường dân để ở. Vào năm 1885, quân đội Pháp đã tấn công và chiếm giữ Kinh Thành,



- Chú thích:
- | | | |
|--------------------|-------------------|------------------|
| 1. Thường Mậu Viên | 8. Tầng Thơ Lâu | 15. Tích điển |
| 2. Trường thi | 9. Lục Bộ | 16. Đồn Mang Cá |
| 3. Tân Miếu | 10. Quốc Tử Giám | 17. Bao Vinh Thị |
| 4. Xã Tắc Đàn | 11. Giác Hoàng Tự | 18. Đông Ba Thị |
| 5. Thư Quang Viên | 12. Bảo tàng | 19. Gia Hội |
| 6. Võ Khố | 13. Tôn Nhân Phủ | 20. Kim Long |
| 7. Hồ Tịnh Tâm | 14. Cơ Mật Viện | |

Hình 2. Kinh Thành Huế năm 1909.

(tượng trưng yếu tố tả Thanh Long và hữu Bạch Hổ) là hai yếu tố bảo vệ Kinh Thành (hình 1).

Kinh Thành Huế được chia làm 3 vòng thành: Kinh Thành, Hoàng Thành và Tử Cẩm Thành. Bên trong Hoàng Thành là nơi làm việc của triều Nguyễn và bên trong Tử Cẩm Thành là nơi ở của vua và gia đình. Khu vực bên ngoài Hoàng Thành và bên trong Kinh Thành trước đây được chia làm nhiều phường. Nhìn chung, mỗi phường gồm có một hoặc hai kiến trúc cung đình tọa lạc, trong khi khu vực bên phía phải vẫn đang trong tình trạng thưa thớt.

Vào khoảng năm 1909, hầu hết các công trình kiến trúc cung đình phục vụ cho hoạt động của triều Nguyễn vẫn tập trung chủ yếu ở đông bắc Hoàng Thành như Lục Bộ và Cơ Mật Viện. Trong khi đó, những công trình kiến trúc cung đình nằm ở khu vực khác chủ yếu phục vụ cho các mục đích thư giãn và giải trí của nhà vua như Thường Mậu Viên, Thư Quang Viên... (hình 2).

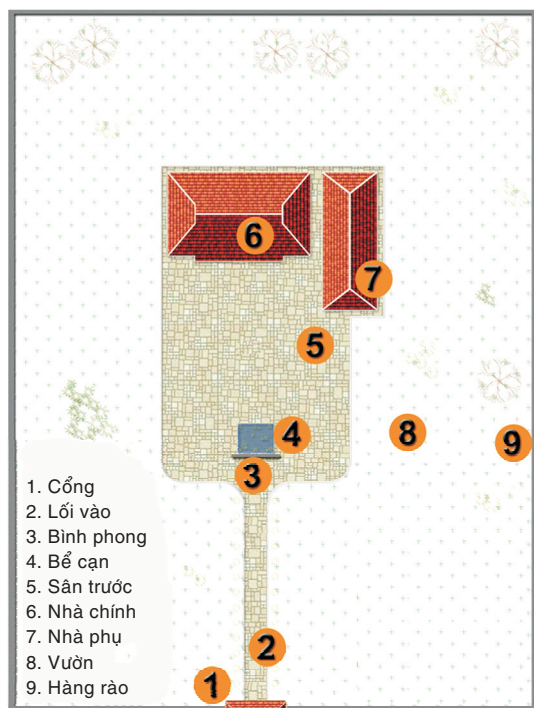
Năm 1945, triều Nguyễn sụp đổ và sau đó, Việt Nam trải qua thời kỳ chiến tranh chống thực dân Pháp (1945-1954), rồi đến đế quốc Mỹ trong 20 năm (1955-1975). Kinh Thành Huế trở thành nơi người dân trốn đạn bom của chiến tranh. Sau khi Việt Nam trở thành đất nước thống nhất (1975), một lượng lớn dân nhập cư vào thành và họ đã xây dựng nhà ở theo nhiều kiểu khác nhau, thậm chí trên cả thượng thành và các eo bầu (những khoảng lõm của 24 pháo đài dọc Kinh Thành). Điều đó đã tạo ra sự biến đổi lớn về diện mạo khu vực Kinh Thành mà chúng ta có thể thấy như hiện nay.

4. Sự hình thành các NVTTH trong khu vực Kinh Thành

Theo Nguyễn Đăng Vinh (2008: 137), NVTTH xuất hiện vào khoảng thế kỷ XVII dưới thời các chúa Nguyễn (1558-1774). Sau đó, những ngôi nhà này gia tăng và phát triển nhanh chóng dưới thời nhà Nguyễn (1802-1945). Trong khu vực Kinh Thành Huế, có lẽ những ngôi nhà vườn đầu tiên được xây dựng vào thời kỳ vua Minh Mạng (1820-1840) làm nơi thư giãn, học tập cho các hoàng tử.

Sau đó, những NVTTH được xây dựng thành nơi ở cho các hoàng thân quốc thích và quan lại cao cấp. Cuối cùng, dân thường có thể xây nhà vườn cho mình nếu họ có đủ khả năng tài chính.

Nhìn chung, tổng thể một NVTTH điển hình gồm có nhà chính, nhà phụ, bình phong, bể cạn, vườn, lối vào, hàng rào và cổng (hình 3). Thông thường nhà chính là nhà rường, được dùng làm nơi thờ tự, tiếp khách và phòng ngủ, trong khi bếp, phòng ăn và kho nằm ở nhà phụ. Như đã đề cập ở trên, dưới tác động của quá trình đô thị hóa, sự gia tăng dân số, ảnh hưởng của thiên tai... làm cho các NVTTH dần biến mất và chuyển đổi theo nhiều hình thái khác nhau. Tuy nhiên, những ngôi nhà này vẫn giữ lại những yếu tố quan trọng thể hiện mối quan hệ với Kinh Thành Huế. Việc tìm ra mối quan hệ đó là mục tiêu của bài viết này.



Hình 3. Các yếu tố ở mặt bằng tổng thể một NVTTH điển hình.

5. Khảo sát 84 NVTTH trong khu vực Kinh Thành

5.1. Vị trí các NVTTH được khảo sát

Vị trí tọa lạc của 84 NVTTH được khảo sát thể hiện ở hình 4. Hình 4 cho thấy gần 2/3 NVTTH tập trung chủ yếu phía đông bắc của Hoàng Thành. Khu vực này là nơi có khá nhiều công trình của nhà Nguyễn như Lục Bộ, Cơ Mật Viện và Tôn Nhân Phủ. Đó là nơi làm việc của quan lại và các hoàng thân quốc thích. Chính vì vậy, những ngôi NVTTH được xây dựng nhiều ở khu

vực này để thuận tiện đi lại và làm việc của các quan lại - là những chủ nhân trước đây của những ngôi nhà đó. Điều đó cho thấy chức năng hành chính của Kinh Thành có ảnh hưởng đến vị trí tọa lạc của các NVTTH.

5.2. Hướng của nhà chính

Dựa vào hình dạng mạng lưới ô bàn cờ của Kinh Thành Huế, có thể khẳng định rằng nhà chính của các NVTTH chỉ có thể xoay theo 4 hướng: đông nam, đông bắc, tây bắc và tây nam. Trong 84 NVTTH được khảo sát, có 37 trường hợp có nhà chính xoay về hướng đông nam, trong khi chỉ có 9 trường hợp có nhà chính xoay về hướng tây bắc (bảng 1).

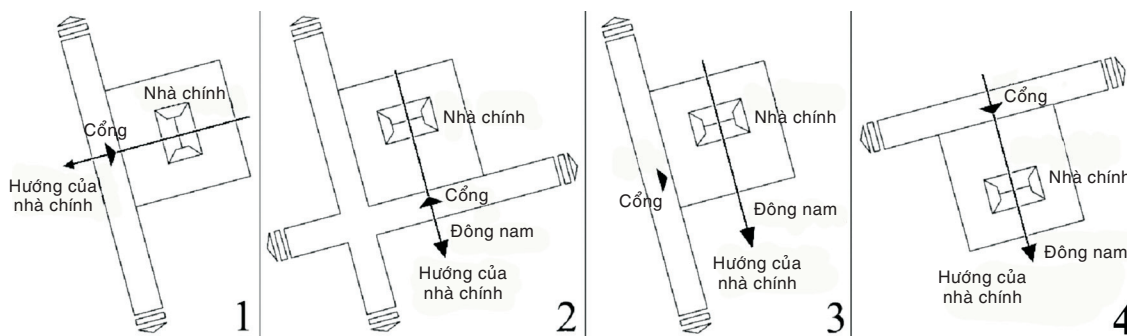


Hình 4. Bản đồ vị trí các NVTTH tọa lạc trong khu vực Kinh Thành.

Bảng 1. Hướng nhà chính của 84 NVTTH được khảo sát.

Hướng	Đông Nam	Tây Nam	Tây Bắc	Đông Bắc
Số lượng (%)	37 (44%)	11 (13%)	9 (10%)	28 (33%)

Thông thường, nhà chính thường xoay ra hướng có cổng ra vào của ngôi nhà (ảnh 1 của hình 5). Tuy nhiên, trong 37 trường hợp có nhà chính xoay về hướng đông nam nói trên, có 6 trường hợp mà nhà chính có 2 lựa chọn để xoay hướng do nhà giáp với 2 mặt đường (ảnh 2 của hình 5). Bên cạnh đó, 8 trường hợp có cổng nhà nằm ở hướng khác nhưng nhà chính vẫn xoay về hướng đông nam (ảnh 3 & 4 của hình 5). Như vậy, hướng đông nam được xem là hướng ưu tiên của các nhà chính. Nếu nhà chính có 2 hướng lựa chọn để xoay và đông nam là 1 trong 2 hướng đó thì có thể khẳng định hướng đông nam chắc chắn được chọn.



Hình 5. Các trường hợp về hướng xoay của nhà chính

Sự phân tích ở trên cũng cho thấy hướng xoay nhà chính của các NVTTH tọa lạc trong khu vực Kinh Thành có liên quan đến hướng của Kinh Thành bởi vì Kinh Thành Huế cũng xoay về hướng đông nam. Mỗi liên hệ này có thể giải thích dựa trên tâm thức của người Huế. Trong quá khứ, chủ nhân của các NVTTH (các quan lại và hoàng thân quốc thích) luôn muốn thể hiện lòng trung thành của mình với vua. Vì vậy, một trong những cách thể hiện lòng trung thành đó là xoay hướng nhà chính trùng với hướng của Kinh Thành.

5.3. Các yếu tố ở mặt bằng tổng thể

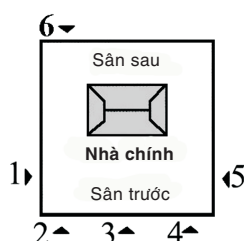
Các yếu tố hiện hữu ở mặt bằng tổng thể của 84 NVTTH được khảo sát thể hiện ở bảng 2.

Bảng 2. Các yếu tố hiện hữu ở mặt bằng tổng thể của 84 NVTTH được khảo sát.

	Cổng và hàng rào	Lối vào	Bình phong	Bể cạn	Tả Thanh Long - hữu Bạch Hổ
Số lượng	77	17	56	53	18

5.3.1. Chuyển đổi cổng và hàng rào

Có tất cả 77 NVTTH vừa có cổng và hàng rào, trong khi các nhà khác hoặc không có cổng, hoặc không có hàng rào, hoặc không có cả hai. Một số nhà trước đây từng có cổng và hàng rào, nhưng sau đó bị phá hủy do mở rộng đường. Khảo sát cho thấy có 6 vị trí đặt cổng ra vào ở các NVTTH (hình 6). Từ hình 6, có thể thấy cổng NVTTH thường nằm ở vị trí 3 (36 nhà) và vị trí 2 (23 nhà), trong khi vị trí 6 chỉ gặp duy nhất ở 1 nhà. Hầu hết các nhà có cổng ở vị trí 3 đều có bình phong chắn ở lối vào trừ 7 nhà không có bình phong vì đã bị phá hủy do mở đường.



Vị trí cổng	Số lượng (%)
1	5 (6,6%)
2	23 (30,3%)
3	36 (46,1%)
4	8 (10,5%)
5	4 (5,2%)
6	1 (1,3%)

Hình 6. Vị trí cổng của 77 NVTTH.

Khảo sát cho thấy, có 24 NVTTH có hàng rào xanh như Chè tàu, Dâm bụt và cây bụi (hình 7). 50 nhà khác thì có hàng rào bằng vật liệu kiên cố như gạch và lưới sắt. Tuy nhiên, ít nhất 13 nhà trong 50 ngôi nhà nói trên trước đây có hàng rào xanh. Điều đó cho thấy hàng rào bằng vật liệu kiên cố đang dần thay thế hàng rào xanh ở NVTTH.

5.3.2. Chuyển đổi lối vào

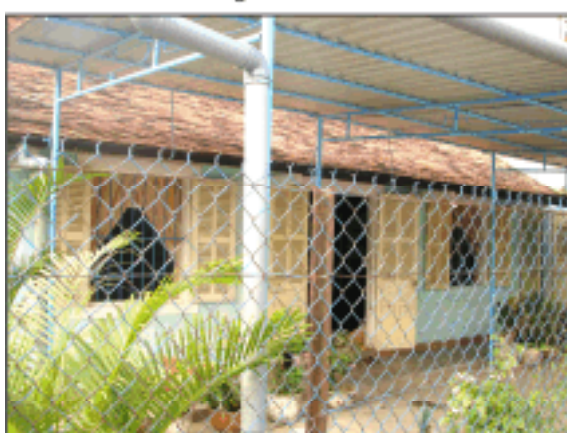
Hiện tại thì hầu hết các NVTTH trong khu vực Kinh Thành không thấy có lối vào trừ 17 nhà. Thông thường, bề rộng lối vào khoảng 0,9-1,5m và nó nối từ cổng đến bình phong rồi rẽ vào phòng khách ở nhà chính (hình 8). Đường như việc cất đất và mở đường là nguyên nhân chính dẫn đến sự biến mất dần của lối vào ở NVTTH.



Hàng rào Chè tàu



Hàng rào Dâm bụt



Hàng rào lưới sắt



Hàng rào gạch

Hình 7. Ví dụ về hàng rào xanh và kiên cố ở NVTTH tọa lạc trong khu vực Kinh Thành.



Hình 8. Ví dụ về lối vào NVTTH tọa lạc tại nhà số 9 đường Ngô Thời Nhậm.

5.3.3. Chuyển đổi của bình phong, bể cạn, biểu tượng tả Thanh Long và hữu Bạch Hổ

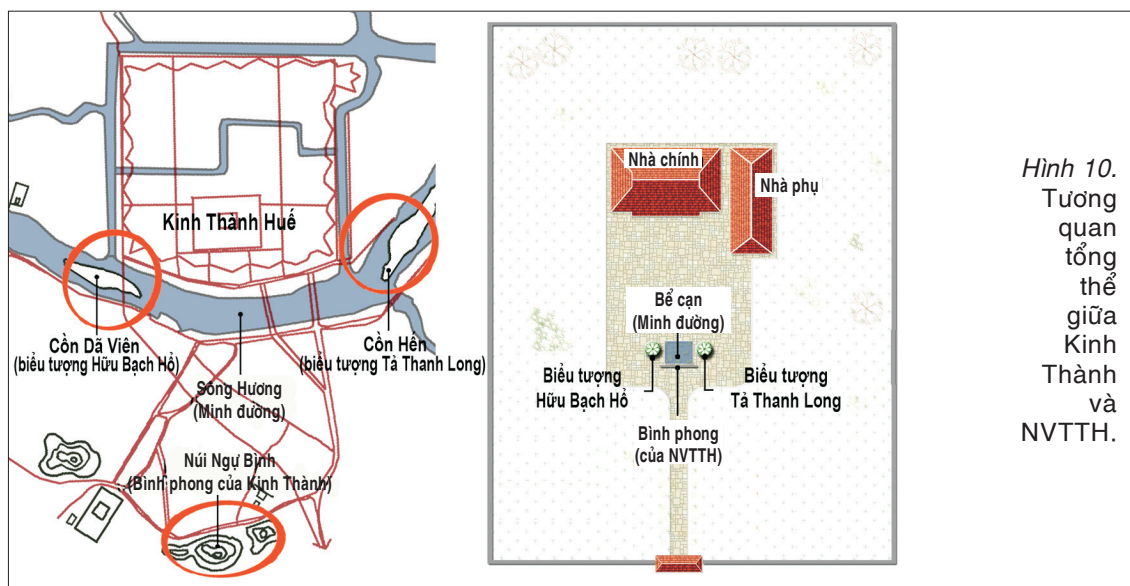
Bảng 2 cho thấy trong 84 NVTTH được khảo sát, có 56 nhà có bình phong (66,7%) và 53 nhà có bể cạn (63,1%), trong khi biểu tượng tả Thanh Long và hữu Bạch Hổ chỉ có thể thấy ở 18 nhà (21,4%). Nhìn chung, bình phong có thể là bằng gạch (41 nhà) hoặc bụi cây và cây xanh (15 nhà). Bể cạn có thể là một bể cá nhỏ hoặc hòn non bộ, còn biểu tượng tả Thanh Long và hữu Bạch Hổ có thể là chậu bonsai hoặc chậu hoa (hình 9).

Như đã đề cập trên đây, núi Ngự Bình và Sông Hương đóng vai trò là bình phong và minh đường của Kinh Thành, trong khi Cồn Hến và cồn Dã



Hình 9. Ví dụ về bình phong, bể cạn, và biểu tượng tả Thanh Long - hữu Bạch Hổ.

Viên là tả Thanh Long - hữu Bạch Hổ. Trong NVTTH, bình phong và bể cạn cũng có vai trò tương tự như núi Ngự Bình và Sông Hương, trong khi biểu tượng tả Thanh Long - hữu Bạch Hổ cũng giống như Cồn Hến và cồn Dã Viên. Điều đó chứng tỏ tổng thể NVTTH phản chiếu hình ảnh thu nhỏ của Kinh Thành Huế (hình 10).



Hình 10. Tương quan tổng thể giữa Kinh Thành và NVTTH.

Qua khảo sát 84 NVTTH, có 56 nhà có bình phong và 53 nhà có bể cạn, trong khi chỉ có 18 nhà là có thể thấy biểu tượng tả Thanh Long và hữu Bạch Hổ. Điều đó dường như cho thấy bình phong và bể cạn vẫn đóng một vai trò quan trọng trong lối sống và tâm thức của người dân sống trong các NVTTH, trong khi biểu tượng tả Thanh Long và hữu Bạch Hổ đang dần biến mất trong cuộc sống đương đại. Mặc dù thông tin về các yếu tố tổng thể của một số NVTTH không đầy đủ nhưng có thể khẳng định một cách logic rằng các yếu tố ở mặt bằng tổng thể của các NVTTH đang dần bị biến mất. Quá trình đô thị hóa, mở đường, sự gia tăng nhân khẩu trong gia đình, chia cắt đất, và mục đích

kinh tế là những nguyên nhân chính gây nên sự biến mất dần dần của các yếu tố đó. Tuy nhiên, bình phong và bể cạn vẫn được giữ lại ở khá nhiều NVTTH và thậm chí được xây dựng ở các loại nhà hiện đại khác ở Huế.

6. Kết luận

Dựa vào sự phân tích 84 NVTTH tọa lạc trong khu vực Kinh Thành, mối quan hệ giữa những ngôi nhà này với Kinh Thành Huế được tóm lược như sau:

- Kinh Thành Huế được hình thành dựa trên nguyên tắc phong thủy. Sông Hương đóng vai trò là minh đường, trong khi núi Ngự Bình là bình phong của Kinh Thành. Bên cạnh đó Cồn Hến và cồn Dã Viên lần lượt đóng vai trò là biểu tượng tả Thanh Long và hữu Bạch Hổ của Kinh Thành. Có thể nói mặt bằng tổng thể các NVTTH chịu ảnh hưởng rất rõ các yếu tố phong thủy của Kinh Thành Huế. Ví dụ các yếu tố bình phong, bể cạn (minh đường), tả Thanh Long - hữu Bạch Hổ...

- Sự hình thành Kinh Thành Huế và chức năng hành chính của nó có ảnh hưởng lớn đến vị trí tọa lạc của các NVTTH trong khu vực Kinh Thành. Hầu hết các công trình làm việc của triều Nguyễn nằm ở phía đông bắc Hoàng Thành dẫn đến sự xuất hiện gần 2/3 số NVTTH ở quanh đó. Lý do là để thuận tiện cho việc đi lại và làm việc của các chủ nhân trước đây của các ngôi nhà này, là tầng lớp quan lại và hoàng thân quốc thích.

- Mặc dù có 4 hướng để các nhà chính của NVTTH trong khu vực Kinh Thành có thể xoay, nhưng 44% nhà chính xoay về hướng đông nam, cùng hướng xoay của Kinh Thành Huế. Điều này dường như phản ánh sự trung thành của chủ nhân các ngôi nhà trước đây đối với triều Nguyễn.

- Dưới ảnh hưởng của quá trình đô thị hóa, phát triển kinh tế và các tác động khác, các yếu tố ở mặt bằng tổng thể NVTTH đang dần biến mất. Tuy nhiên, bình phong và bể cạn vẫn tồn tại ở khá nhiều NVTTH. Điều đó cho thấy chúng đóng một vai trò quan trọng trong lối sống và tâm thức của người Huế. Vì thế, những yếu tố này cần được giữ gìn cho các NVTTH trong cuộc sống đương đại.

N N T

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Đặng Việt Thủy, Giang Minh Tuyết (2009). *Kinh Thành Huế-Thành cổ qua các triều đại phong kiến Việt Nam*, Nxb Quân đội Nhân dân, Hà Nội, tr. 307-334.
2. Hoàng Thanh Thủy (1999). *Tâm thức người Việt và nhà vườn xứ Huế*, Đại học Kiến trúc TP Hồ Chí Minh, Luận văn Thạc sĩ.
3. Nguyễn Đăng Vinh & Nguyễn Đăng Quang (2008). *Huế thời nhà Nguyễn (1802-1945). Kinh đô Việt Nam xưa và nay*, Nxb Lao động, Hà Nội, tr. 93-182.
4. Nguyễn Hữu Thông (2001). *Nghiên cứu và bảo tồn hợp lý nhà vườn truyền thống Huế*, Trường Đại học Khoa học Huế, Đề tài nghiên cứu khoa học.
5. Nguyen Ngoc Tung (2007). "Transformation of Hue Traditional Garden Houses in Hue Citadel Area", *Journal of ISACS international symposium*, Vol. 1, pp. 20-29.
6. Nguyễn Ngọc Tùng (2010). "Nhà vườn truyền thống Huế - nguồn ngang những biến dạng", tạp chí *Kiến trúc* số 05, tr. 46-51.

7. Nguyen Ngoc Tung, Hirohide Kobayashi, Masami Kobayashi (2012). "No. 9 Ngo Thoi Nham Street: the evolution of a traditional garden house in Hue, Vietnam", *Sansai - An Environmental Journal for the Global Community*, No. 6, pp. 65-84.
8. Phan Thuận An (1999). *Kinh Thành Huế*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
9. Phan Thuận An, *Kiến trúc Cố đô Huế*, Nxb Thuận Hóa, Huế, 2004.
10. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1960). *Đại Nam nhất thống chí - Kinh sư*, tập 6, Dịch giả: Tu Trai Nguyễn Tạo. Nha Văn hóa, Bộ Quốc gia Giáo dục.
11. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (2009). *Minh Mạng chính yếu*, Nxb Thuận Hóa, Huế.
12. Trần Bá Tịnh (2005). *Nghiên cứu và xây dựng bản đồ nhà truyền thống Huế*, Trường Đại học Khoa học Huế, Đề tài nghiên cứu khoa học.
13. Trần Đức Anh Sơn (2004). "Tư tưởng quy hoạch Kinh Thành Huế dưới triều Gia Long" trong *Huế - Triều Nguyễn một cái nhìn*, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr. 46-65.
14. Trần Đức Anh Sơn, Phan Thanh Hải (2004). "Quần thể di tích Cố đô Huế - Hai thế kỷ nhìn lại" trong *Huế - Triều Nguyễn một cái nhìn*, Nxb Thuận Hóa, Huế, tr. 17-28.

TÓM TẮT

Bài viết tìm hiểu ảnh hưởng của Kinh Thành Huế đến tổng thể và bố cục sắp xếp của các nhà vườn truyền thống Huế (NVTTH) tọa lạc trong khu vực Kinh Thành thông qua nghiên cứu sự chuyển đổi các yếu tố tổng thể của các ngôi nhà. Qua khảo sát 84 NVTTH tọa lạc trong khu vực Kinh Thành cho thấy những ngôi nhà này chuyển đổi theo nhiều hình thái khác nhau dưới tác động của quá trình đô thị hóa và hiện đại hóa. Tuy nhiên một số yếu tố quan trọng như bình phong, bể cạn và hướng nhà chính vẫn được tôn trọng. Có thể nhận thấy mối quan hệ chặt chẽ giữa những ngôi nhà vườn truyền thống và Kinh Thành Huế. Mối quan hệ này đóng vai trò quan trọng trong việc tạo nên những nét đặc trưng riêng biệt của văn hóa Huế.

ABSTRACT

THE INFLUENCE OF HUE IMPERIAL CITY OVER TRADITIONAL GARDEN HOUSES LOCATED IN THE CITY

The article explores the influence of Huế Imperial City to the overall arrangement and layout of Huế traditional garden houses located in the Imperial City by studying the conversion of overall factors of these houses. The survey of 84 garden houses located in the Imperial City indicated that they have been converted in many different forms under the impact of urbanization and modernization. However, some important factors such as screens, small ponds and the main direction are still kept. It can be seen that there is a close relationship between the traditional garden houses and Huế Imperial City. This relationship plays an important role in creating the distinct characteristics of Huế culture.